TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HSPT
Ngày: 17/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Long.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thủy và ông Trần Văn San.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thanh- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 62/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 8 năm 2021. Do có kháng cáo của bị hại ông Hà Văn. C, sinh năm 1963; nơi cư trú: Tổ dân phố NC, thị trấn V, huyện LN, tỉnh Hà Nam đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HSST ngày 09 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

***** *Bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị:*

Phạm Văn. N, sinh năm 1974 tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố VT, thị trấn V, huyện LN, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm V. L và bà Vũ Thị. Th; vợ là Vũ Thị. Th và 02 con, con lớn sinh năm 2001, con nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*" từ ngày 30/4/2021 đến nay; có mặt.

** Bị hại có kháng cáo:*

Ông Hà Văn. C, sinh năm 1963; nơi cư trú: Tổ dân phố NC, thị trấn V, huyện LN, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, N vụ liên quan không có kháng cáo:* Anh Hà Đức. M, sinh năm 1999; nơi cư trú: Tổ dân phố NC, thị trấn V, huyện LN, tỉnh Hà Nam; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Phạm V. L, cháu Phạm Vũ Duy.Th. Người đại diện hợp pháp cho cháu Thái là ông Phạm V. L; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Chị Đỗ Thị. H; ông Vũ Đức.M; ông Nguyễn Viết. Ng; bà Từ Thị. L; đều vắng mặt.

NHẬN THẤY

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 23/3/2021, Phạm Văn. N cùng con trai là cháu Phạm Vũ Duy.Th đi sang nhà ông Phạm V. L (là bố đẻ của N) tại Tổ dân phố VT, thị trấn V, huyện LN, tỉnh Hà Nam lấy bộ dàn loa dùng để nghe nhạc mang về nhà thì xảy ra mâu thuẫn giữa N và ông Lợi. Lúc này, Anh Hà Đức. M (là cháu ngoại ông L) can ngăn thì N dùng tay bấu vào mồm và cổ anh M thì được mọi người can ngăn, N cùng cháu Thái tiếp tục khênh bộ dàn loa về nhà mình, khi đi tới gần chỗ anh M, N nghe thấy anh M nói: "*Kệ nó, lấy gì thì lấy"*, bực tức vì anh M có lời nói hỗn láo với mình nên N dùng tay hất bộ dàn loa đang bê trúng lưng anh M, sau đó N và cháu Thái tiếp tục bê dàn loa về nhà. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, ông Hà Văn. C (là bác của anh M) đến nhà gặp N hỏi lý do tại sao lại đánh anh M thì N và ông C xảy ra xô xát, cãi chửi nhau, khi ông C đứng cách N khoảng 03m, N cầm 01 chai bia đập xuống sân để dọa và đuổi ông C ra khỏi nhà. Khi ông C đi ra đến ngoài cổng thì hai bên tiếp tục có lời qua tiếng lại, do bực tức nên N cầm một đoạn tuýp sắt dài 1,26m, đường kính 03cm để trong nhà ra vụt 01 nhát trúng vào lưng, 01 nhát trúng vào đầu ông C làm ông C bị thương phải đi khám và điều trị tại Trung tâm y tế huyện Lý Nhân từ ngày 23/3/2021 đến 24/3/2021 ra viện. Ngoài ra, ông C còn đi khám tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam và Bệnh viện Việt Đức, thành phố Hà Nội.

Ngày 23/3/2021, Anh Hà Đức. M và ông Hà Văn. C đều có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Phạm Văn. N về hành vi cố ý gây thương tích.

Ngày 12/4/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân ra Quyết định trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Hà Văn. C và Anh Hà Đức. M.

Ngày 19/4/2021, Anh Hà Đức. M có đơn đề nghị không khởi tố vụ án hình sự, không đề nghị xử lý đối với Phạm Văn. N, đồng thời từ chối việc giám định và dẫn giải đi giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể với lý do thương tích nhẹ và là quan hệ bác cháu, không phải đi điều trị gì nên cơ quan giám định không giám định được tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Anh Hà Đức. M.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lý Nhân đã thu giữ các vật chứng gồm: 01 đoạn tuýp sắt dài 1,26m, đường kính 3cm có bám dính chất màu nâu đỏ (nghi là máu); 02 mảnh thủy tinh; 01 chiếc đồng hồ đeo tay bị

tuột chốt, dây bung rơi khỏi đồng hồ; 01 bộ dàn loa nghe nhạc màu đen, trên thân vỏ ghi chữ SONY LBT-G100K.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 27/21/TgT ngày 22/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam, kết luận:

"1. Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo nhỏ đỉnh trái, không ảnh hưởng chức năng; Vết biến đổi rối loạn sắc tố da lưng phải.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích, ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: 02% (Hai phần trăm).

3. Cơ chế hình thành vết thương và vật gây thương tích: Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: Thương tích đỉnh trái và lưng phải do vật cứng có cạnh tác động trực tiếp gây nên".

Về trách nhiệm dân sự: Ông Hà Văn. C yêu cầu Phạm Văn. N bồi thường toàn bộ các khoản thiệt hại với tổng số tiền là 22.000.000 đồng, gồm:

- Chi phí khám, điều trị tại Trung tâm y tế huyện Lý Nhân: 500.000 đồng.

- Chi phí khám, chụp tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam: 1.500.000đồng.

- Chi phí khám, chụp, tiền thuốc tại Bệnh viện Việt Đức: 5.000.000 đồng.

- Tổng số tiền xe đi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam, Bệnh viện Việt Đức và ngược lại 2.000.000 đồng.

- Tiền mua thuốc điều trị tại nhà 6.000.000 đồng.

- Tiền bồi thường thiệt hại do tổn thất về tinh thần 7.000.000 đồng.

Đối với 01 chiếc đồng hồ đeo tay bị tuột chốt, dây rơi khỏi mặt đồng hồ là tài sản hợp pháp của ông Hà Văn. C. Ông C xác định trong quá trình giằng co với N làm chiếc đồng hồ bị rơi xuống sân hư hỏng, nhưng không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HSST ngày 09/7/2021, Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn. N phạm tội: *"Cố ý gây thương tích"*.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn. N 09 *(Chín)* tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 *(Mười tám)* tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn. N cho Uỷ ban nhân dân thị trấn V, huyện LN, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Phạm Văn. N phải bồi thường toàn bộ thiệt hại về sức khỏe cho ông Hà Văn. C số tiền 22.000.000 *(Hai mươi hai triệu đồng)*. Bị cáo đã nộp toàn bộ số tiền trên theo Biên lai tạm thu số 0002679 ngày 05/7/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/7/2021 người bị hại ông Hà Văn. C có đơn kháng cáo đề nghị HĐXX phúc thẩm xem xét lại phần tội danh mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo Phạm Văn. N, đề nghị Tòa án xét xử đúng người, đúng tội đối với bị cáo Phạm Văn. N.

Tại phiên tòa: ông Hà Văn. C giữ nguyên yêu cầy kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà kết luận: Không có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo người bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng Hình sự: Giữ nguyên Bản án sơ thẩm 38/2021/HSST ngày 09/7/2021, Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

Tại phiên tòa: Bị cáo Phạm Văn. N và ông Hà Văn. C không tranh luận gì đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Hà Văn. C trong thời hạn luật định, đảm bảo đúng quy định theo khoản 2 Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó được cấp phúc thẩm xem xét, giải quyết theo quy định.

[2] Về tội danh và hành vi phạm tội: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Phạm Văn. N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đã bị cấp sơ thẩm truy tố, xét xử. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi N vụ liên quan, những người làm chứng, biên bản thu giữ vật chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 13 giờ ngày 23/3/2021, tại nhà Phạm Văn. N: Tổ dân phố Vĩnh Tiến, thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, ông Hà Văn. C có đến nhà ở của N hỏi lý do tại sao lại đánh anh M thì N và ông C xảy ra xô xát. N có đuổi ông C ra khỏi nhà. Khi ông C đi đến ngoài cổng thì hai bên tiếp tục có lời qua tiếng lại thách thức nhau, do bức xúc nên N cầm một đoạn tuýp sắt dài 1,26m, đường

kính 03cm đi từ trong nhà ra vụt 01 nhát trúng vào lưng, 01 nhát trúng vào đầu ông C. Hậu quả, ông Hà Văn. C bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và tuyên bố bị cáo Phạm Văn. N phạm tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị.

[3] Xét kháng cáo của người bị hại đề nghị HĐXX phúc thẩm xét xử đúng người, đúng tội đối với bị cáo Phạm Văn. N, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi dùng tuýp sắt vụt vào lưng, đầu ông C gây tổn thương 2% cơ thể. Tuy rằng tỉ lệ tổn thương cơ thể của người bị hại dưới 11% nhưng do bị cáo dùng hung khí nguy hiểm là tuýp sắt gây thương tích cho ông C nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố và Tòa án nhân dân Huyện Lý Nhân xét xử bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng quy định pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, xâm phạm trực tiếp đến quyền bảo hộ về sức khoẻ của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trên địa bàn dân cư, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Khi áp dụng hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả do bị cáo gây nên và vận dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng như: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo tự nguyện nộp tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả. Đây là các tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có thời gian tham gia quân đội hoàn thành N vụ quân sự trở về địa phương, bị cáo đều chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các N vụ của công dân nơi cư trú. Bản thân bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, vợ bỏ đi hơn 10 năm và đang nuôi dưỡng, chăm sóc con nhỏ nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo N 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo là phù hợp, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm người bị hại có đưa ra một số lý do khác xong cũng không đưa ra được căn cứ nào khác để bổ sung cho yêu cầu kháng cáo của mình. Nên kháng cáo đề nghị Tòa án xét xử đúng người, đúng tội đối với bị cáo Phạm Văn. N của người bị hại không có căn cứ chấp nhận.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo Phạm Văn. N không phải chịu.

Án phí hình sự phúc thẩm người bị hại ông Hà Văn. C không phải nộp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015. Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại ông Hà Văn. C. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 38/2021/HSST ngày 09/7/2021 của Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1và khoản 2 Điều 51; Điều 50 và Điều 65 Bộ luật hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn. N phạm tội: *"Cố ý gây thương tích".*

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn. N 09 *(Chín)* tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 *(Mười tám)* tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Văn. N cho Uỷ ban nhân dân thị trấn V, huyện LN, tỉnh Hà Nam giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm N vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Phạm Văn. N không phải nộp.

- Án phí hình sự phúc thẩm: Ông Hà Văn. C không phải nộp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- TAND huyện Lý Nhân;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Phạm Hùng Long